Ngày soạn:.....................

Ngày giảng:....................

 **Tiết 85 *CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG PHẦN VĂN***

**I. Mục tiêu**

**\* Chuẩn kiến thức, kĩ năng:**

- Tổng hợp, giới thiệu được một vài tác phẩm, tác giả văn học địa phương.

- HS biết được sự khác biệt giữa các từ ngữ địa phương thuộc phương ngữ mà học sinh đang sử dụng với các phương ngữ khác.

- Sử dụng từ phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh giao tiếp.

**\*HS khá, giỏi:**

- Trình bày, nhận xét được những hiểu biết về văn học địa phương.

- Sử dụng từ phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh giao tiếp.

**II. Chuẩn bị**

**1, Giáo viên**: bảng phụ.

**2, Học sinh:** Soạn bài theo câu hỏi sgk.

**III. Phương pháp và các kĩ thuật dạy học**

**-** Nêu vấn đề, phân tích, thuyết trình, vấn đáp, gợi mở,...

**-** Kĩ thuật: Động não, đặt câu hỏi.

**IV. Các bước lên lớp**

**A. Ổn định tổ chức (1’)**

**B. Kiểm tra bài cũ (5’)**

H. Đọc thuộc lòng bài thơ “Đồng chí”. Nêu nội dung chính của bài.

**C. Tiến trình tổ chức các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Nội Dung** |
| **HĐ1: Khởi động (1p)**GV khái quát nội dung chính tiết học**HĐ2: HD tìm hiểu ngữ văn địa phương (33p)** **Mục tiêu:**- HS biết được một số tác giả, tác phẩm chính ở Lào Cai.- Trình bày được tác phẩm sưu tầm.- Viết đoạn văn phát biểu cảm nghĩ về TPĐP - HS sưu tầm ở nhà.- Tập hợp theo tổ các bảng thống kê.- Cử đại diện tổ đọc kết qủa sưu tầm được. - Bổ sung hoàn thiện bảng thống kê. | **A. Văn học**1/ Lập bảng thống một số tác giả thuộc địa phương tỉnh Lào Cai. |

Bảng thống một số tác giả thuộc địa phương tỉnh Lào Cai.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Cuộc đời và sự nghiệp | Tác phẩm chính |
| 1 | Pờ Sảo Mìn(nhà thơ) | - Sinh 1/10/1946, tại xã Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Dân tộc Pa Dí.- Ông đã từng học tập tại Cộng hoà Tiệp Khắc ( cộng hoà Séc ngày nay ). Năm 1995 ông trở thành hội viên hội nhà văn Việt Nam. Hiện nay nhà thơ nghỉ hưu tại quê nhà tiếp tục sáng tác. | Đọoc va trên núi đá (1976), Cây hai ngàn lá (thơ,1992)Bài ca hoang dã (thơ 1995), Con trai người Pa Dí (thơ 2001). |
| 2 | Mã A Lềnh(nhà văn) | - Sinh 10/3/1943 tại xã Trung Chải, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.Dân tộc Mông.- Từ 1964-1978 ông công tác trong ngành giáo dục và bắt đầu sáng tác văn học. Từ 1978-1988 công tác tại hội văn học tỉnh Lào Cai.- Từ 1991-1996 làm phó Giám đốc đài phát thanh truyền hình Lào Cai. Tháng 9/1996 chủ tịch hội văn học nghệ thuật Lào Cai. Hiện nay nhà văn sinh sống tại Lào Cai và tiếp tục sáng tác.  | - Cột mốc giữa lòng sông (1984), Cao nguyên trắng (kí 1992), Bên suối Nậm Mơ (thơ1995),Thằng bé củ mài (2001). |
| 3 | Ma Văn Kháng(Tên thật Đinh Trọng Đoàn, nhà văn) | - Sinh 1/12/1930 tại Hà Nội. Năm 1960 ông vào ĐHSP Hà Nội tốt nghiệp ông lên dạy học ở Lào Cai  | - Tiểu thuyết: Đồng bạc trắng, Xoè hoa (1979), Vùng biên ải (1983), Trăng non (1984)....- Truyện ngắn: Ngày đẹp trời (1986), Trái chín mùa thu (1988). |
| 4 | Lò Ngân Sủn(nhà thơ) | - Sinh 26/4/1945 tại xã Bản Qua, Bát Xát, Lào Cai. Dân tộc Dáy.- Ông đã từng dạy học sau chuyển sang công tác trong lĩnh vực văn học nghệ thuật, nguyên là chủ tịch hội văn học nghệ thuật tỉnh Lào Cai, uỷ viên Ban chấp hành hội nhà văn. Hiện công tác tại hội văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số VN. | - Chiều biên giới (1989), Những người con của núi (1990), Đường dốc(1993), Dòng sông mây (1995), Suối Pí Lè (1996). |

|  |  |
| --- | --- |
| - GV cung cấp một số tác giả khác trong tạp chí Văn nghệ Lào Cai.HS đọc tác phẩm sưu tầm**H: Cho biết nội dung của tác phẩm em vừa đọc?**HS hoạt động cá nhânGV nx, chốt**H. Viết bài văn ngắn giới thiệu và nêu cảm nghĩ.... hoặc viết một bài văn, bài thơ về địa phương mình?**- HS viết 7p- Trình bày bài viếtHS, GV nx, bổ sung, chốt.**- HS HĐCĐ 5’ thực hiện yêu cầu 2a,c (TL/ 140,141) – BC – chia sẻ****- GV nhận xét, KL****- HS HĐN 10’ thực hiện yêu cầu 2b (PHT) TL/114 – BC – chia sẻ** **- GV nhận xét, KL** | **2. Đọc một số mẩu chuyện tiêu biểu trong tập văn học địa phương.**- VB: *Mùa săn ở Nale***3/ HS viết bài văn ngắn giới thiệu và nêu cảm nghĩ.... hoặc viết một bài văn, bài thơ về địa phương mình. (Khoảng 10 câu )****B. Tìm hiểu về phương ngữ****1. Bài tập a,c ( TL/113)**- Từ địa phương: *chi, rứa, nờ, tui, cớ răng, ưng, mụ*-> Phương ngữ Trung, được sử dụng phổ biến ở các tỉnh Bắc Trung Bộ như Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên – Huế.- Tác dụng: góp phần thể hiện chân thực hơn hình ảnh của một vùng quê và tình cảm, suy nghĩ, tích cách của người mẹ (mẹ Suốt – bà mẹ Quảng Bình anh hùng) trên vùng quê ấy; làm tăng sự sống động, gợi cảm của tác phẩm.**2. Bài tập b (TL/141)***- Chỉ ra các sự vật, hiện tượng… không có tên gọi trong các phương ngữ khác và trong ngôn ngữ toàn dân*+ Nhút (món ăn làm bằng xơ mít muối trộn với một vài thức khác, được dùng phổ biến ở một số vùng Nghệ - Tĩnh)+ Bồn bồn (một loại thân mềm, số ở nước, có thể làm dưa hoặc xào nấu, phổ biến ở một số vùng Tây nam Bộ). |

*Giống về nghĩa nhưng khác về âm*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phương ngữ Bắc** | **Phương ngữ Trung** | **Phương ngữ Nam** |
| Cá quảLợnNgãMẹBố | Cá tràuHeoBổMạBọ | Cá lócHeoTéMáTía, ba |

 *- Giống về âm khác về nghĩa*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phương ngữ Bắc** | **Phương ngữ Trung** | **Phương ngữ Nam** |
| ốm: bị bệnhhòm: chỉ thứ đồ đựng, hình hộp, thường bằng gỗ hay kim loại mỏng, có nắp đậy. | ốm: gầyhòm: chỉ áo quan ( dùng khâm niệm người chết) | ốm: gầyhòm: chỉ áo quan (dùng khâm niệm người chết) |

**D.Củng cố (3’)**

- GV Khái quát nội dung bài học

- HS: sưu tầm thêm các tác phẩm viết về Lào Cai

**E.Hướng dẫn học bài và chuẩn bị bài mới(2’)**

- Chuẩn bị bài “ Trả bài học kì””

**Rút kinh nghiệm:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*